

Số: 149/2022/QĐCNTTLH

Cao Lãnh, ngày 22 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Bùi Thị Ngọc T, sinh năm 1981; địa chỉ: số 382, ấp An N, xã An B, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp và anh Võ Văn L, sinh năm 1978; địa chỉ: số 382, ấp An N, xã An B, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 28 tháng 3 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Bùi Thị Ngọc T;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 5 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Bùi Thị Ngọc T, sinh năm 1981;

Địa chỉ: số 382, ấp An N, xã An B, huyện Cao L, Đồng Tháp.

Người bị kiện: Anh Võ Văn L, sinh năm 1978;

Địa chỉ: số 382, ấp An N, xã An B, huyện Cao L, Đồng Tháp.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 5 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 5 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Bùi Thị Ngọc T và anh Võ Văn L thỏa thuận thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Bùi Thị Ngọc T và anh Võ Văn L thống nhất giao con chung Võ Tuyết V, sinh ngày 18/02/2006 cho chị Bùi Thị Ngọc T trực tiếp nuôi dưỡng, anh Võ Văn L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Võ Văn L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không có.
- Về nợ chung: Không có.
- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Trần Hữu Hà